ÔN TẬP TIẾNG VIỆT

1. Kéo tiếng, từ và thả vào hình ảnh thích hợp:

pa nô	xe ô tô	y tá	phở bò	quà
				

2. Chọn **gi** hay **d**:

ví .....a	.....ừa	.....ỏ tre	cụ .....à
			

LIVEWORKSHEETS



3. Nghe và chọn từ phù hợp:

1. phở gà | pa tê | phi ngựa | cà phê



2. xô nhựa | su su | chó xù | sở thú



3. quả lê | dã quỳ | y tá | thú y



4. gió to | giá vẽ | giò lụa | giỏ cá



5. quả nho | cửa sổ | phố xá | que



LIVEWORKSHEETS